

Bản án số: 57/2022/DS-PT

Ngày 11/3/2022

*V/v “Yêu cầu bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng do sức khỏe
bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Bích Vân.**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Kim Hương.**

Ông Vũ Thế Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Cửu Trọng** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 151/2021/TLPT-DS, ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS-ST, ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 09/2022/QĐ-PT, ngày 09 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ph.**, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư **Nguyễn Trần Thụy Q** – Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt).

(Theo Quyết định số 30/QĐ-TTGPL ngày 14/02/2022 về việc cử Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

Bị đơn:

1. Ông **Huỳnh Văn Tr.**, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

2. Bà **Trần Thị Ú**, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph trình bày: Vào khoảng 16 giờ, ngày 28/01/2015 giữa bà với ông Huỳnh Văn Tr có xảy ra cự cãi nhau về việc ông Tr lợp mái che lấn sang ranh đất, thì Lê Thế V là con trai bà có đi lại chỗ ông Tr, do ông Tr ra hiệu kêu lại gần (ngoắc lại) nhưng bất ngờ V bị ông Tr đánh 2-3 cái vào mặt, thấy vậy bà mới chạy lại can ngăn, bà đẩy ông Tr về tới ranh đất nhà ông Tr thì ông Tr quay qua đánh vào đầu bà, còn chị dâu ông Tr tên là Trần Thị Ú cũng chạy lại đánh vào lưng bà, bà đau quá nên la lên thì ông Lâm Văn Đ (10 D) chạy đến can ngăn, bà Ú còn lấy 02 cục đá định chọi (ném) về phía bà, nhưng bà la lên nên bà Ú bỏ đá xuống. Cùng ngày, bà có đến trình báo với ông Bùi Công T - trưởng ban ấp TT và ông Cao Văn X – Công an ấp TT, nhưng ông T và ông X không lập Biên bản mà kêu bà về khám bệnh và giữ lại hóa đơn chứng từ sau này giải quyết. Do đó, bà nhờ ông Nguyễn Văn M chở bà đến Trạm y tế xã TTh khám bệnh nhưng không nằm lại điều trị mà lấy thuốc về uống, nhưng do thương tích không giảm nên bà tiếp tục chữa trị tại Bệnh viện Bình An, bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Long An, Phòng khám đa khoa Phú Khang - Long An và Phòng khám tư nhân bác sĩ Bùi Công M từ ngày 28/01/2015 đến ngày 12/8/2015. Tại thời điểm bị đánh bà không có yêu cầu cơ quan chức năng giám định thương tật.

Sau khi xảy ra xô xát khoảng 3-4 ngày thì bà có làm đơn khiếu nại gửi Ban lãnh đạo ấp TT giải quyết nhưng hòa giải không thành, nên bà tiếp tục yêu cầu khiếu nại đến Công an xã và Công an huyện tiếp tục giải quyết theo thủ tục hình sự. Sau đó Công an huyện kết luận là ông Tr, bà Ú không có đánh bà nên không khởi tố hình sự. Bà không đồng ý vì kết luận này có sai phạm do điều tra viên - Công an điều tra huyện TH điều tra sơ sài hồ sơ, không cho giám định thương tật của bà, không đề cập lời khai của nhân chứng là bà Huỳnh Kim C, anh Lê Thế V. Đối với những người làm chứng ông Phan Văn H, Phan Văn A là những người đang có mâu thuẫn với bà vì từ trước đến nay giữa bà và ông A, ông H có phát sinh tranh chấp ranh đất ở địa phương, nên việc cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào lời khai của ông H, ông A để giải quyết là chưa đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của bà.

Theo bà thì các Quyết định số 29 ngày 24/8/2015 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TH, Quyết định số 03/QĐ-VKS-KT ngày 14/9/2015 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, Quyết định số 176/QĐ-VKS-KT ngày 13/7/2016 của Viện kiểm sát nhận dân tỉnh Kiên Giang vẫn còn hiệu lực pháp luật. Đến thời điểm hiện tại thì bà không có đơn khiếu nại đối với các Quyết định này và cũng chưa có Văn bản nào khác sửa đổi hay hủy bỏ các Quyết định nêu trên.

Nay bà yêu cầu giải quyết buộc ông Huỳnh Văn Tr và bà Trần Thị Ú bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà với tổng số tiền là 108.334.782 đồng. Cụ thể:

Tiền thuốc: 13.589.782 đồng; Tiền công lao động từ ngày 28/01/2015 đến ngày 12/8/2015 là 197 ngày x 150.000 đồng/ngày = 29.550.000 đồng; Tiền công lao động của người nuôi bệnh từ ngày 28/01/2015 đến ngày 12/8/2015 là 197 ngày x 150.000 đồng/ngày = 29.550.000 đồng; Tiền đi lại của người bệnh: 1.330.000 đồng; Tiền đi lại của người nuôi bệnh: 1.115.000 đồng; Tiền ăn từ ngày 14/5/2015 đến ngày 12/8/2015 là: 91 ngày x 100.000 đồng/ngày x 2 người = 18.200.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 15.000.000 đồng. Ngoài ra, bà không có yêu cầu nào khác.

Bị đơn ông Huỳnh Văn Tr trình bày: Vào khoảng 16 giờ, ngày 27/01/2015 ông đang lợp mái che cho nhà bà Trần Thị Ú thì bà Nguyễn Thị Ph nói với ông mái che qua ranh đất bà Ph, nên ông có lấy viên gạch buộc vào sợi dây thả từ mái nhà đang lợp xuống đất thì không có lần qua ranh nhà bà Ph. Sau đó, anh Lê Thế V là con bà Ph dùng những lời lẽ thô tục chửi, nên ông xuống hỏi thì anh V không nói gì mà xông tới đánh nhưng ông dùng tay đỡ được nên không trúng, còn bà Ph thì ôm ông lại. Lúc đó, bà Ph ôm chặt quá nên ông có vùng vẫy làm cho bà Ph văng ra. Khi bà Ph văng ra thì có té ngã hay có bị thương tích gì không thì ông không biết. Sau khi bà Ph văng ra thì anh V đập ông té xuống bờ rào nhà bà Ph. Sau đó ông đứng dậy đánh trúng mặt V 2-3 cái thì ông Lâm Văn Đ (10 D) chạy lại can ra. Sau khi được ông Đ can ra thì ông bỏ về nhà bà Trần Thị Ú để làm tiếp mái che, sự việc kết thúc. Khi xảy ra xô xát thì bà Trần Thị Ú đứng cách ông 4-5 mét và không có tham gia đánh nhau.

Nay ông không đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bà Ph vì ông không có đánh bà Ph.

Đối với bị đơn bà Trần Thị Ú: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Trần Thị Ú không đồng ý cung cấp lời khai cho Tòa án, mà yêu cầu Tòa án căn cứ vào các lời khai trước của bà tại các cơ quan có thẩm quyền như Ban nhân dân ấp TT, UBND xã TH và Công an huyện TH để làm cơ sở giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho bà Ú tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng bà Ú đều vắng mặt.

Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang đã quyết định: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph về việc yêu cầu buộc ông Huỳnh Văn Tr và bà Trần Thị Ú bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 108.334.782 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng buộc ông Huỳnh Văn Tr và bà Trần Thị Ph bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 108.334.782

đồng, cũng như cho rằng cấp sơ thẩm chưa khách quan trong việc đánh giá chứng cứ và lời khai người làm chứng.

Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự trình bày:

- *Nguyên đơn bà Ph trình bày:* Vào thời điểm bị đánh bà không thấy ai chứng kiến, còn việc bà Kim C có thấy bà bị đánh hay không thì bà cũng không biết, do mấy ngày sau bà có nghe bà Kim C nói thấy bà bị đánh nên bà mới nhờ làm chứng.

- *Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho bà Phích trình bày:* Thực tế thì giữa bà Ph với ông Tr có xảy ra xô xát, bà Ph có đi khám bệnh và có vết bầm trên người. Mặc dù cơ quan Công an không kết luận được do thời gian đánh nhau xảy ra trước đó đã lâu nên vết thương không còn...Tuy nhiên, nhân chứng là bà Kim C có chứng kiến việc đánh nhau nên bà Ph bị ông Tr đánh bị thương là có xảy ra. Do đó, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến kết luận vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án đã thực hiện và chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Bà Ph không có chứng cứ chứng minh bà bị ông Tr đánh gây thương tích, trong khi đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc ông Tr không gây thương tích cho bà Ph, ngoài ra bác sĩ trực tiếp khám cho bà Ph cũng xác định không có thương tích mà các triệu chứng như đau đầu...là do bệnh lý. Vì vậy, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà Ph; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 26/2021/DS-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ông Huỳnh Văn Tr và bà Trần Thị Ú được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm căn cứ theo khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Xét đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ph, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Vào khoảng 16 giờ, ngày 28/01/2015 giữa bà Nguyễn Thị Ph, anh Lê Thế V với ông Huỳnh Văn Tr, bà Trần Thị Ú có xảy ra cự cãi nhau, dẫn đến xô xát đánh nhau. Tuy nhiên, các đương sự không thống nhất về diễn biến vụ việc, nên HĐXX căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được để nhận xét và đánh giá như sau:

Tại các Biên bản xác minh vào ngày 07/9/2020, ngày 08/9/2020 và ngày 10/10/2020 thì Bác sĩ và những người trực tiếp khám bệnh cho bà Ph tại Trạm y tế xã TTh khai như sau: Từ ngày 28/01/2015 đến ngày 07/02/2015 qua kiểm tra thì sức khỏe của bà Nguyễn Thị Ph tốt, trên người không có vết thương hở, đầu

không bị chấn thương, không bị phù nề, tim mạch, huyết áp bình thường, tình trạng sức khỏe ổn định. Còn nguyên nhân trên một số toa thuốc có ghi nội dung chuẩn đoán là: “chấn thương phần mềm, đầu, cổ do đánh nhau” là do bà Ph tự khai và bà than đau ở những vùng đó nên ghi như vậy để kê thuốc giảm đau và trợ sức cho bà Ph uống, chứ không xác định bà Ph điều trị là do có vết thương của việc đánh nhau” (BL 226 – 228; 229 - 231; 235-237).

Căn cứ vào đơn khiếu nại của bà Ph vào ngày 23/6/2015 bà Ph có trình báo về việc bị ông Tr và bà Ú đánh gây thương tích xảy ra vào ngày 28/01/2015; Cơ quan điều tra công an nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang sau khi kiểm tra, xác minh tin tố giác, tin báo của bà Ph đã ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 29, ngày 24/8/2015 do nhận thấy không có sự việc phạm tội. Sau đó bà Ph đã làm đơn khiếu nại đến Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang và đã được trả lời bằng Quyết định số 03/QĐ-VKS - KT ngày 14/9/2015 giữ nguyên Quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Theo đó xác định khi xảy ra sự việc đánh nhau thì chỉ có ông Tr và anh V là con của bà Ph tham gia, còn bà Ph chỉ là người can ngăn, ông Tr và bà Ú không có thực hiện hành vi đánh bà Ph nên không có sự việc phạm tội xảy ra. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại bà Ph tiếp tục khiếu nại đến Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, sau đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 176/ QĐ-VKS - KT ngày 13/7/2016 giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại như trên của Viện Kiểm sát nhân dân huyện TH và Quyết định không khởi tố vụ án hình sự như trên của Cơ quan điều tra Công an nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TH còn có Công văn số 08/CV-CQĐT, ngày 20/3/2019 khẳng định với nội dung: *“Do sự việc xảy ra vào tháng 01/2015 nên khi cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành xác minh thu thập chứng cứ, các đương sự và những người làm chứng không nhớ chính xác ngày xảy ra việc xô xát đánh nhau nên lời khai không có sự thống nhất về ngày xảy ra vụ việc... Qua điều tra, xác minh... Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TH xác định trong 02 ngày 27/01/2015 và ngày 28/01/2015 tại địa bàn ấp TT, huyện TH, tỉnh Kiên Giang chỉ xảy ra một sự việc xô xát giữa ông Huỳnh Văn Tr với ông Lê Thế V, người liên quan là bà Nguyễn Thị Ph và bà Trần Thị Ú”*. Mặc dù, bà Ph không đồng ý với kết quả giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền nhưng đến nay các Quyết định này vẫn còn có hiệu lực và cũng chưa có văn bản nào khác sửa đổi hay hủy bỏ, nên Hội đồng xét xử xem đây là cơ sở để đánh giá khi giải quyết vụ án.

Theo lời khai của những người biết sự việc đều thể hiện nội dung ông Tr, bà Ú không có đánh nhau với bà Ph (BL 123-124; 150-151; 154 -155; 163-164; 205-206; 208- 210). Riêng đối với lời khai của ông Phan Văn A, ông Phan Văn H chứng

kiến các bên xảy ra xô xát là vào năm 2015, còn thời điểm ông H và bà Ph mâu thuẫn tranh chấp đất là năm 2017. Như vậy, lời khai của ông H, ông An và ông Lâm Văn Đ có cơ sở khách quan để Tòa án nhận xét đánh giá diễn biến vụ việc.

Đối với lời khai của bà Huỳnh Kim C nhận thấy còn nhiều mâu thuẫn, hơn nữa không phù hợp với lời khai của bà Ph nên chưa đủ chính xác để làm chứng cứ đánh giá vụ án. Bởi lẽ, tại Biên bản lấy lời khai ngày 19/8/2015 của công an huyện TH (BL 176) và Biên bản lấy lời khai ngày 08/7/2020 (BL218 - 220) của Tòa án nhân dân huyện TH bà C khai “...*tôi thấy bà Ph bị một người đàn ông không rõ là ai dùng tay đánh bà Ph...người đàn ông đánh được một lúc thì có một người đàn bà khác không biết tên gì đi đến tiếp tục dùng tay đánh vào bà Ph. ..không biết là đánh trúng đâu vì lúc đó tôi đứng cách xa tầm 10 mét nhìn không rõ...khi người đàn bà chạy ra đánh bà Ph thì trên tay có cầm một cục đá chọi vào bà Ph nhưng không trúng...*”. Nhưng tại bản tự khai ngày 23/8/2018 (BL 191) bà C trình bày “*tôi nhìn thấy ông Tr đang đánh bà Ph, lúc sau nữa tôi nhìn thấy thêm một người phụ nữ nữa là bà Ú cũng chạy ra đánh bà Ph, sau đó có một người đàn ông ra can ngăn.... khoảng cách tôi nhìn thấy là khoảng 11m ông Tr và bà Ú đánh bà Ph bằng tay chứ không có cầm hung khí gì, tôi nhìn thấy đánh bà Ph túi bụi vào đầu và lưng*”.

[3] Từ những căn cứ và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ph là không có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, không có đủ chứng cứ chứng minh ông Tr và bà Ú có hành vi xâm phạm sức khỏe của bà Ph nên không có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Mặt khác, bản thân bà Ph cũng không chứng minh được bị thương tích và phải điều trị theo chỉ định của bác sĩ. Từ đó, không xác định được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi gây thiệt hại và bị thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Vì vậy, quyết định của bản án sơ thẩm là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật. Do đó yêu cầu của Luật sư là chưa có đủ căn cứ nên không chấp nhận. Thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên về việc không chấp nhận kháng cáo của bà Ph và đề nghị giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS-ST, ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm:* Bà Nguyễn Thị Ph thuộc trường hợp được miễn tiền tạm ứng án phí và án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 584; 585; 590 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015;

- Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Ph.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 26/2021/DS-ST, ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ph đối với ông Huỳnh Văn Tr và bà Trần Thị Ú về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 108.334.782đ (Một trăm lẻ tám triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn bảy trăm tám mươi hai đồng).

2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện TH;
- Chi cục THADS huyện TH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Bích Vân